

Số: 5428/BC-BNV

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2014

TRUNG TÂM THÔNG TIN

ĐẾN

Số: 931

Ngày: 22/12/2014

Chuyển:

BÁO CÁO**Tổng kết công tác năm 2014 và****Phương hướng, nhiệm vụ năm 2015 của ngành Nội vụ**

Năm 2014, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; hòa bình, ổn định và an ninh, an toàn tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông - mối quan tâm chung của khu vực và thế giới bị đe dọa nghiêm trọng; kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn dự báo; những hạn chế vốn có của nền kinh tế trong nước chậm được khắc phục, cùng với những vấn đề mới phát sinh đã tác động không thuận đến ổn định kinh tế vĩ mô, ... Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự nỗ lực của các bộ, ngành, địa phương và cả hệ thống chính trị, năm 2014 chúng ta đã thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra; bảo đảm ổn định nền kinh tế vĩ mô, an sinh xã hội; chính trị, quốc phòng, an ninh được bảo đảm; công tác đối ngoại song phương và đa phương được tăng cường, góp phần nâng cao hơn nữa vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Những thành tựu đạt được của đất nước trong năm 2014 có vai trò và đóng góp quan trọng của ngành Nội vụ.

Trong năm qua, mặc dù khối lượng công việc thường xuyên lớn, nhiệm vụ được giao bổ sung, đột xuất nhiều và khó, nhưng Ngành Nội vụ luôn bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chương trình công tác của Chính phủ, kế hoạch công tác của Bộ, của Ngành và của địa phương để chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ, tập trung nhân lực và thời gian hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trên cả hai phương diện quản lý nhà nước và công tác tham mưu, đề xuất, qua đó đã phục vụ kịp thời sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Phần I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2014**I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC****1. Về tổ chức bộ máy và biên chế****a) Về tổ chức bộ máy**

- Bộ Nội vụ đã tập trung xây dựng và tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khóa XIII về Dự án Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi) đồng thời khẩn trương nghiên cứu tiếp thu, hoàn thiện để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước khi trình cấp có

thẩm quyền và trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIII theo quy trình; trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết về phân cấp quản lý nhà nước giữa Trung ương và địa phương; dự thảo Nghị định sửa đổi Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ.

- Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Theo đó, tổ chức các cơ quan chuyên môn tiếp tục được giữ ổn định, không tăng tổ chức, cụ thể là: Ở cấp tỉnh, 17 cơ quan được tổ chức thống nhất và một số tổ chức được thành lập theo đặc thù riêng của từng địa phương như Sở Ngoại vụ, Ban Dân tộc, Sở Quy hoạch - Kiến trúc; ở cấp huyện, 10 cơ quan được tổ chức thống nhất, 02 cơ quan được tổ chức cho phù hợp với từng loại đơn vị hành chính cấp huyện và 01 cơ quan đặc thù là Phòng Dân tộc; đối với các huyện đảo, tổ chức không quá 10 cơ quan.

- Phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ xây dựng thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (đến nay đã ban hành được 03 thông tư). Các thông tư còn lại đang trong quá trình thẩm định trước khi ban hành.

- Tiếp tục thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổng cục và tương đương thuộc bộ (17/42 tổng cục); danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, cơ quan ngang bộ (đã ban hành 10 Bộ).

b) Về quản lý biên chế công chức và số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

- Bộ Nội vụ đã hoàn thiện Tờ trình, Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và trình Bộ Chính trị tại phiên họp ngày 13/02/2014 và phiên họp ngày 12/11/2014. Căn cứ ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Đề án, Tờ trình Ban Chấp hành Trung ương, dự thảo Nghị quyết của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trình Ban Cán sự đảng Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đề xin ý kiến Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 10 Khóa XI.

- Bộ Nội vụ trình Chính phủ ban hành Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế. Hiện nay, đang phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan để xây dựng, ban hành Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện ngay sau khi Nghị định có hiệu lực thi hành.

- Thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 27/5/2013, Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Nghị quyết số 53/2013/QH ngày 11/11/2013 của Quốc hội; Nghị quyết 89/NQ-CP ngày

05/12/2014 phiên họp thường kỳ tháng 11/2014 của Chính phủ và tinh thần nội dung của Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 04/12/2014 về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2015. Theo đó, về cơ bản giữ ổn định tổng biên chế trong các cơ quan hành chính ở các bộ, ngành, địa phương, giữ ổn định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập chỉ thực hiện điều chuyển, sắp xếp trong số biên chế công chức được giao khi thành lập tổ chức hoặc được giao nhiệm vụ mới (trường hợp được cấp có thẩm quyền lập thêm trường học, bệnh viện, mà không tự cân đối được biên chế, Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp Bộ Giáo dục - Đào tạo, Bộ Y tế thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ xem xét); chỉ tuyển dụng mới không quá 50% số biên chế nghỉ hưu và tinh giản, 50% còn lại trừ vào chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2015.

- Tại các địa phương, Sở Nội vụ đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt và triển khai thực hiện việc giao biên chế công chức cho các cơ quan hành chính nhà nước, biên chế của các hội có tính chất đặc thù và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2014 trên địa bàn; tham mưu cho Ủy ban nhân dân xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2015.

2. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Bộ, ngành Nội vụ đã khẩn trương, tập trung xây dựng đề Ban Cán sự đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị thông qua Đề án sửa đổi, bổ sung một số chính sách, chế độ đối với cán bộ cao cấp, hiện nay đang thể chế hóa các nội dung đã được thông qua trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành. Để phục vụ cho việc đổi mới công tác cán bộ, Bộ Nội vụ đã xây dựng và chuẩn bị trình Ban Bí thư, Bộ Chính trị các đề án: Đề án thí điểm đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo cấp vụ, cấp sở, cấp phòng và Đề án thí điểm thực hiện chế độ thực tập và tập sự lãnh đạo, quản lý.

Để nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ và thi đua khen thưởng, Bộ cũng đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 về đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và thi đua khen thưởng. Để thực hiện tốt Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký và ban hành Chương trình hành động của ngành Nội vụ triển khai thực hiện trong toàn ngành Nội vụ các nội dung của Chỉ thị số 07/CT-TTg.

Đối với hệ thống thể chế quản lý cán bộ, công chức, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã tiến hành rà soát và chỉ đạo xây dựng để hoàn thiện. Trong đó, đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định về trọng dụng và đãi ngộ công chức có tài năng trong hoạt động công vụ, thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, dự thảo này đang

được tiếp tục hoàn thiện. Đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định về quản lý người giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và dự thảo Nghị định về quản lý người giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ. Ngoài ra, Bộ Nội vụ đang khẩn trương tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo các Nghị định quy định về chế độ đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý... để Chính phủ xem xét, ban hành; đã triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ tại Nghị quyết số 69/2013/QH13 về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIII.

Với vai trò là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, Bộ Nội vụ đã tích cực, chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh việc triển khai Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ nhằm xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch và hiệu quả. Đến nay, 100% các bộ, ngành, địa phương đã thành lập Ban Chỉ đạo. Mỗi Ban Chỉ đạo đều đã ban hành Kế hoạch và Quy chế hoạt động để triển khai thực hiện Đề án.

Với sự chỉ đạo tập trung của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, và cố gắng, nỗ lực của các bộ, ngành, địa phương cũng như toàn ngành Nội vụ, đến nay hệ thống thể chế quản lý công chức, viên chức cơ bản đã được hoàn thiện. Các nghị định và thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức đã được ban hành đầy đủ. Riêng Nghị định quy định việc quản lý cán bộ theo Luật Cán bộ, công chức đang được Bộ Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và Ban Công tác đại biểu của Quốc hội hoàn thiện chuẩn bị trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành. Một số nhiệm vụ mới được giao cũng đang được tập trung khẩn trương thực hiện như xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 67/2010/NĐ-CP ngày 15/6/2010 của Chính phủ về chế độ chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội; Nghị định hướng dẫn thi hành Khoản 3 Điều 187 Bộ luật Lao động.

Cải cách chế độ công vụ, công chức có nhiều nội dung, trong đó xác định vị trí việc làm là một công việc mới và khó, lần đầu tiên tiến hành ở nước ta. Do đó, Bộ Nội vụ đã tổ chức Hội nghị toàn quốc để tập huấn cho cán bộ, công chức trong ngành Nội vụ về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức. Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ cũng đã phối hợp với từng bộ, ngành, từng địa phương để tổ chức tập huấn theo khu vực: Tập huấn cho 5 tỉnh Tây nguyên tại Đắk Lắk, cho Yên Bái, Tuyên Quang, Trà Vinh, Hà Nội, Hải Phòng, Phú Thọ, Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Y tế,... Đồng thời, đã tổ chức các đoàn kiểm tra, đôn đốc và cũng là để tháo gỡ, giải đáp các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện xác định vị trí việc làm tại các bộ, ngành, địa phương. Các bộ, ngành, địa phương tích cực hoàn thiện đề án xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý gửi Bộ Nội

vụ thẩm định. Trong đó, tiêu biểu là các bộ, ngành, địa phương: Bộ Nội vụ, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bắc Ninh, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Bắc Giang, Hưng Yên, Lào Cai, Sơn La, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Khánh Hòa, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Nông, Bình Dương, Ninh Thuận, Long An, Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau, An Giang, Hậu Giang,...

Để tiếp tục hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn ngạch công chức, Bộ Nội vụ, ngành Nội vụ đã tập trung hoàn thiện, ban hành Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 về chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 13/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ; Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 quy định về chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn các ngạch công chức văn thư. Trên cơ sở đó, đã tập trung đôn đốc, phối hợp với các bộ, ngành liên quan ban hành các Thông tư liên tịch quy định tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức chuyên ngành, chức danh nghề nghiệp của viên chức (đã ban hành 05 thông tư liên tịch, đang hoàn thiện, ban hành các thông tư còn lại). Các bộ, ngành có nhiều cố gắng trong việc ban hành tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức là Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Ngày 28/11/2014, Bộ Nội vụ - Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ đã có công văn số 05/BCĐCCCVC đề nghị các bộ, ban, ngành ở Trung ương khẩn trương chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ sửa đổi tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để phù hợp với quy định mới của Luật Cán bộ, công chức và bảo đảm thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao (thời hạn hoàn thành vào tháng 6/2015).

Việc thí điểm đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp phòng, cấp sở, cấp vụ, cấp tổng cục đã từng bước được thực hiện. Nhiều bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai thực hiện thí điểm. Tiêu biểu như Bộ Tư pháp, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng, thành phố Hải Phòng, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hòa Bình, Bắc Giang, Bình Thuận, Nghệ An, thành phố Cần Thơ, Bình Dương, Kiên Giang, Bà Rịa- Vũng Tàu,... Qua thí điểm, đã đúc rút được các bài học kinh nghiệm để góp phần hoàn thiện Đề án thí điểm đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng báo cáo Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Ban Bí thư, Bộ Chính trị. Đồng thời với hoạt động này, Bộ Nội vụ đã tham khảo kinh nghiệm tập sự lãnh đạo, quản lý cấp vụ của Bộ Ngoại giao để xây dựng và hoàn thiện xong Đề án thí điểm tập sự lãnh đạo, quản lý để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Ban Bí thư, Bộ Chính trị.

Đối với yêu cầu nâng cao chất lượng và thực hiện nghiêm nguyên tắc khách quan, công bằng trong thi công chức, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với một số bộ, ngành và địa phương thực hiện việc thi nâng ngạch công chức theo nguyên tắc

cạnh tranh. Công tác này đã được tiếp tục triển khai trong các ngạch công chức chuyên ngành: Hành chính, thanh tra, hải quan, thuế, kiểm sát, ...; các bộ, ngành hoặc địa phương có đủ điều kiện và khả năng để tổ chức thi nâng ngạch cạnh tranh, đều được Bộ Nội vụ ủy quyền tổ chức thi đối với ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương như Bộ Tài chính, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, tỉnh Bình Định, ... Việc tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên, cán sự hoặc các ngạch tương đương cũng đã được các bộ, ngành, địa phương tổ chức mang tính thường xuyên, theo quy định. Nhìn chung, việc thi nâng ngạch hiện nay đã từng bước được hoàn thiện, có nhiều đổi mới về cách ra đề, về nội dung đánh giá, chú trọng vào kiểm tra năng lực, kỹ năng của công chức, có nhiều biện pháp phòng chống tiêu cực, ... Do đó có thể khẳng định là thi nâng ngạch hiện nay đang từng bước được nâng cao về chất lượng, không còn tư tưởng cứ đi thi là đổ trong đội ngũ công chức.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển công chức cũng tiếp tục được thực hiện, góp phần thực hiện triệt để nguyên tắc khách quan, công bằng và bảo đảm lựa chọn được những người có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực tuyển dụng vào công chức, được dư luận xã hội ủng hộ và đánh giá cao. Đến nay đã có thêm một số bộ, ngành, địa phương đã chủ động phối hợp với Bộ Nội vụ ứng dụng phần mềm trực tuyến vào thi tuyển công chức, như: Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Thái Bình, tỉnh Thanh Hóa, ... Cùng với hoạt động này, Bộ Nội vụ đang phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm để phục vụ cho việc tổ chức thi trên máy tính, tạo điều kiện nhân rộng mô hình. Trước mắt, Bộ Nội vụ đã đề xuất Thủ tướng Chính phủ cho phép quy định các bộ, ngành Trung ương và 05 thành phố trực thuộc Trung ương (Tờ trình số 3505/TTr-BNV ngày 07/10/2014) khi thi tuyển công chức phải tổ chức thi trên máy tính, không chờ sửa Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức cũng đã được Bộ Nội vụ thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc để khắc phục các biểu hiện dĩ hòa, vi quý, nể nang. Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã có công văn số 4393/BNV-CCVC ngày 17/10/2014 gửi các bộ, ngành và địa phương để hướng dẫn về việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức, đồng thời yêu cầu gửi báo cáo về Bộ Nội vụ trước ngày 30/01/2015 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xử lý kỷ luật đối với cán bộ cấp xã theo phản ánh của nhiều địa phương cũng đã được Bộ Nội vụ tiếp nhận nghiên cứu giải quyết. Ngày 05/12/2014, Bộ Nội vụ đã có văn bản số 5228/BNV-CQĐP về việc xử lý kỷ luật đối với cán bộ cấp xã gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để tổ chức thực hiện.

Bộ, ngành Nội vụ đã tập trung hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương thực hiện chế độ nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp theo đúng quy định. Năm 2014, đối với các chức danh thuộc

thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ đều thực hiện việc nghỉ hưu đúng quy định, không có trường hợp nào thực hiện kéo dài việc nghỉ hưu. Tuy nhiên, ở một số bộ, ngành, địa phương thực hiện chưa nghiêm quy định này.

Bộ, ngành Nội vụ đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; công tác cán bộ tại doanh nghiệp nhà nước từ năm 2010 đến hết năm 2014 và cải cách chế độ công vụ, công chức tại một số bộ, ngành, địa phương. Qua đó, đã có các văn bản đôn đốc, nhắc nhở các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về lĩnh vực công chức, công vụ.

Bảo đảm việc thẩm định, trình Ban Cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức thuộc diện Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm; tổng hợp báo cáo thống kê về đội ngũ cán bộ, công chức của các bộ, ngành, địa phương; hoàn thiện Đề án cấp số hiệu công chức trong các cơ quan hành chính thống nhất trong toàn quốc; kiện toàn hồ sơ cán bộ, công chức, hồ sơ xử lý các vụ việc liên quan đến cán bộ, công chức thuộc diện Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm.

Tại các bộ, ngành, địa phương, ngành Nội vụ đã tham mưu cho cấp có thẩm quyền thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo, quản lý của các đơn vị và giải quyết chế độ, chính sách, cử cán bộ, công chức, viên chức đi học tập, công tác ở trong và ngoài nước năm 2013, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, đúng điều kiện tiêu chuẩn, quy trình thủ tục và quy định của Nhà nước; thực hiện tốt việc tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức...

3. Về chính sách tiền lương

Trong năm 2014, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tham mưu cho Ban Cán sự đảng Chính phủ báo cáo Bộ Chính trị về việc triển khai thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 27/5/2013 về “Một số vấn đề cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020” (Tờ trình số 573-TTr/BCSĐCP ngày 04/4/2014 của Ban Cán sự đảng Chính phủ và công văn số 20/BNV-TL ngày 14/11/2014 của Bộ Nội vụ). Đồng thời tiến hành khảo sát, nghiên cứu thực hiện các chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang tại một số bộ, ngành, địa phương.

Đã phối hợp với các bộ chức năng ban hành Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BQP-BNV-BTC ngày 03/3/2014 của Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đặc thù cơ yếu; Thông tư liên tịch số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BLĐTBXH-BTC ngày 26/02/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch;

Thông tư liên tịch số 11/2014/TTLT-BQP-BNV-BLĐTBXH-BTC ngày 05/3/2014 của Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động, Thương Binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người làm công tác cơ yếu nghỉ hưu, chuyển ngành, thôi việc, hy sinh, tử trần, chuyển sang làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu; Nghị định hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 22/7/2014 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

4. Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và phát triển nguồn nhân lực

Bộ, ngành Nội vụ tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020; tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Quyết định số 1374/QĐ-TTg ngày 12/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, biên soạn hệ thống chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn chức danh và theo nhu cầu công việc; bồi dưỡng kiến thức hội nhập quốc tế; bồi dưỡng các chức danh công chức xã, phường, thị trấn; đào tạo, bồi dưỡng theo chức vụ lãnh đạo, quản lý; chỉnh sửa tài liệu tiếng dân tộc; tổ chức điều tra, khảo sát thực trạng và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016 - 2020. Đối với viên chức, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 19/2014/TT-BNV ngày 4/12/2014 quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức để các bộ, ngành, địa phương và các đơn vị sự nghiệp công lập triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức trong từng ngành, từng lĩnh vực.

Đã tập trung chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện chính sách, chế độ và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong cả nước được thực hiện cụ thể, sát sao. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của các bộ, ngành, địa phương về cơ bản được tổ chức thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch và yêu cầu tiến độ đề ra.

Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2014, Bộ Nội vụ đã tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành; lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch cán sự, chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp; lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; lớp bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ.

Học viện Hành chính Quốc gia, Trường Đại học Nội vụ Hà Nội, Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức của Bộ Nội vụ đã phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tích cực triển khai các khóa bồi dưỡng theo ngạch, theo vị trí chức danh, trang bị kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức; đã thực hiện tốt kỳ tuyển sinh năm học 2014 - 2015, đào tạo đại học cho các chuyên ngành thuộc lĩnh vực nội vụ; đã chú trọng nâng cao chất lượng giáo trình và đội ngũ giảng viên để cung cấp nguồn nhân lực cho ngành Nội vụ và cho xã hội. Bên cạnh

đó, Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các bộ, ngành Trung ương, Sở Nội vụ các địa phương đã quản lý và thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2014.

5. Về chính quyền địa phương

- Công tác xây dựng chính quyền: Đã khẩn trương xây dựng, tham mưu cho Chính phủ báo cáo Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII cho ý kiến đối với Dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương và đang khẩn trương tiếp thu, hoàn thiện để tiếp tục trình cấp có thẩm quyền theo quy trình; tham mưu cho Ban Cán sự đảng Chính phủ báo cáo Bộ Chính trị và trình Hội nghị Trung ương 9, Khóa XI Báo cáo Tổng kết thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường; trình Bộ Chính trị thông qua Đề án thí điểm mô hình tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng; trình Ban Cán sự đảng Chính phủ thông qua Đề án mô hình tổ chức chính quyền địa phương để báo cáo Bộ Chính trị trước khi trình Hội nghị Trung ương 10, Khóa XI; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 phê duyệt Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 - 2020 (Bộ Nội vụ đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện); trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhiệm kỳ 2011-2016 của 45 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Sở Nội vụ các địa phương đã tham mưu cho UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành quy định tiêu chí đánh giá chính quyền cơ sở. Tham mưu cho HĐND, UBND cấp tỉnh việc bầu bổ sung các chức danh của HĐND, UBND cấp huyện và phê chuẩn kết quả bãi nhiệm, bầu bổ sung.

- Công tác địa giới hành chính, quản lý đô thị: Tham mưu cho Chính phủ điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách, sáp nhập, mở rộng, thành lập mới đơn vị hành chính các cấp ở một số địa phương; trình Chính phủ về việc giải quyết tranh chấp địa giới hành chính cấp tỉnh do lịch sử để lại giữa tỉnh Quảng Trị và tỉnh Thừa Thiên Huế, giữa tỉnh Gia Lai và tỉnh Kon Tum. Tổ chức các Hội nghị giao ban tại 3 miền để đẩy mạnh triển khai thực hiện Dự án “Hoàn thiện hiện đại hoá hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính”; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 22/4/2014 ban hành tiêu chí, điều kiện, thủ tục công nhận xã đảo.

Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tổ chức việc theo dõi, quản lý công tác địa giới hành chính theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; kịp thời chuẩn bị các đề án, thủ tục liên quan tới việc thành lập, sáp nhập, chia tách, điều chỉnh địa giới, đổi tên đơn vị hành chính, nâng cấp đô thị trong địa bàn để trình cấp có thẩm quyền; Bộ Nội vụ đã phối hợp với các địa phương thực hiện tốt việc tham mưu cho Chính phủ điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách, sáp nhập, mở rộng, thành lập mới đơn vị hành chính các cấp ở một số địa phương. Đồng thời, đã hướng dẫn và tổ chức thực hiện sau khi có quyết định phê chuẩn của cơ quan có thẩm quyền. Sở Nội vụ đã giúp Chủ tịch UBND cấp tỉnh

hướng dẫn và quản lý việc phân loại đơn vị hành chính các cấp theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố theo quy định của pháp luật.

- Về chế độ, chính sách cán bộ, công chức cấp xã: Trình Ban Cán sự đảng Chính phủ Đề án một số vấn đề về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và chính sách đối với cán bộ, xã, phường, thị trấn (tại Tờ trình số 58a -TTr/BCS ngày 18/5/2014), hiện nay, đang hoàn thiện Đề án theo ý kiến chỉ đạo của Ban Cán sự đảng Chính phủ để sẵn sàng báo cáo Bộ Chính trị khi có lịch; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội Báo cáo giám sát về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ xã, phường, thị trấn; Báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố. Sở Nội vụ các địa phương đã tích cực tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện, cơ bản bảo đảm về chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

6. Về cải cách hành chính

Với vai trò cơ quan thường trực của Chính phủ về triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, Bộ Nội vụ đã kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, đồng thời tăng cường đôn đốc các bộ, ngành triển khai thực hiện, nhất là việc triển khai các đề án, dự án cải cách hành chính theo phân công tại Nghị quyết 30c/NQ-CP.

Các bộ, ngành và địa phương đã chủ động xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng năm với các nội dung trọng tâm cải cách phù hợp với từng ngành, lĩnh vực và từng địa bàn quản lý. Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều cuộc họp với các bộ ngành, địa phương nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách chế độ công vụ, công chức; cải cách thủ tục hành chính. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính đã được các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh với nhiều nội dung, hình thức tuyên truyền ngày càng phong phú, gần gũi với người dân, doanh nghiệp. Công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính ngày càng được tăng cường, có sự kết hợp lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành.

Với sự nỗ lực, quyết tâm của Chính phủ, của Bộ, ngành Nội vụ cùng các bộ, ngành, địa phương, công tác cải cách hành chính đã đạt được một số kết quả quan trọng, thể hiện qua 6 nhiệm vụ là: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công và hiện đại hoá hành chính, cụ thể:

- Cải cách thể chế được xác định là một nội dung trọng tâm của cải cách hành chính. Từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII đến nay đã có 76 luật, pháp lệnh được Quốc hội thông qua; theo đó, hàng năm Chính phủ đã ban hành nhiều nghị định hướng dẫn thi hành. Chính phủ đã và đang tập trung triển khai Kế hoạch thi hành Hiến pháp 2013, với 91 luật, pháp lệnh được xây dựng, sửa đổi, bổ sung từ nay đến năm 2020; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã

hội chủ nghĩa, kiện toàn tổ chức bộ máy nhằm đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo sâu sát về công tác cải cách thể chế. Theo đó, công tác cải cách thể chế tiếp tục tập trung việc triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013. Công tác tổ chức rà soát, lập danh mục đề xuất văn bản quy phạm pháp luật cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới phù hợp với quy định của Hiến pháp được chú trọng triển khai.

- Thủ tục hành chính (TTHC) thường xuyên được rà soát, đơn giản hóa theo hướng tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo tập trung đẩy mạnh cải cách TTHC trên các lĩnh vực trọng tâm như: Đất đai, đầu tư, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, đăng ký kinh doanh, xây dựng... góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 5/8/2014 về tăng cường quản lý và cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và hải quan. Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện thông qua các văn bản pháp lý và quyết tâm của lãnh đạo các tỉnh, thành phố. Chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp ngày càng được nâng cao với việc tăng cường đầu tư trang thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

- Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và hệ thống cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng hạn chế tăng tổ chức, phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan, bảo đảm sự quản lý thống nhất của Chính phủ, đồng thời đề cao vai trò chủ động, tinh thần trách nhiệm của chính quyền địa phương; xây dựng, hoàn thiện trình Quốc hội dự thảo Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương tạo cơ sở pháp lý kiện toàn hệ thống tổ chức hành chính thống nhất, thông suốt từ Trung ương đến địa phương, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là một trọng tâm của cải cách hành chính, tập trung vào việc đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Bộ Nội vụ đã xây dựng và trình Ban Cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành nhiều văn bản quan trọng về lĩnh vực xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đã và đang được triển khai thực hiện đạt kết quả tích cực, như: Xây dựng cơ cấu công chức theo vị trí việc làm; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh, ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, chức danh lãnh đạo, quản lý; nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; thí điểm thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng; thí điểm tuyển dụng công chức bằng hình thức thi trực tuyến và thi nâng ngạch theo hình thức cạnh tranh; đổi mới công tác đánh giá

cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc... qua đó từng bước xây dựng nền công vụ "chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả".

- Cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính cũng đang được các bộ, ngành, địa phương triển khai có kết quả, bảo đảm bám sát các mục tiêu cải cách của Chính phủ.

II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO *(Chỉ bao gồm kết quả hoạt động chính - các nội dung chi tiết sẽ được báo cáo tại Hội nghị tổng kết về công tác quản lý nhà nước về tôn giáo)*

Bộ, ngành Nội vụ đã tiếp thu, tổng hợp ý kiến các bộ, ngành, địa phương, chức sắc, nhà tu hành, các tôn giáo hoàn thiện hồ sơ dự thảo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng tôn giáo trình Chính phủ; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã phối hợp với Bộ Tư pháp đề xuất đưa dự án Luật Tín ngưỡng, tôn giáo vào Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2015 của Quốc hội khóa XIII và tập trung xây dựng Dự án Luật bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Thực hiện nhiệm vụ thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về việc Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW BCH Trung ương Đảng (Khóa IX) về công tác tôn giáo; tham gia Tổng kết 10 năm thực hiện Thông báo số 160-TB/TW ngày 15/11/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX về chủ trương công tác đối với đạo Tin lành; phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 30/5/2014 hướng dẫn việc thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo.

Tập trung triển khai xây dựng Đề án “Giáo hội công giáo Việt Nam thực hiện đường hướng gắn bó, đồng hành cùng dân tộc”; Đề án “Nghiên cứu mối quan hệ giữa Nhà nước và Phật giáo ở Campuchia, Lào, góp phần xây dựng quan hệ giữa Việt Nam với Campuchia, Lào”; Đề án Tín ngưỡng và quản lý nhà nước đối với tín ngưỡng ở Việt Nam; Đề án Tăng cường vận động, đoàn kết các tôn giáo và chính sách tổng thể về tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu, đánh giá và đề xuất các giải pháp tăng cường công tác xây dựng cốt cán trong các tôn giáo trên địa bàn Tây Nguyên.

Phối hợp các địa phương hướng dẫn, nắm tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước theo đúng quy định của pháp luật; trong năm 2014, đã hướng dẫn Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên Hợp quốc VESAK 2014 và giúp đỡ một số tổ chức tôn giáo tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ... tạo điều kiện, đảm bảo an ninh trật tự trong đại hội, hội nghị của các tôn giáo.

Công tác đối ngoại tôn giáo được đẩy mạnh, nhất là với Lào, Campuchia, Vatican. Phối hợp đấu tranh ngoại giao liên quan đến tôn giáo và nhân quyền, chống việc lợi dụng tôn giáo nhằm phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tham gia tích cực, có hiệu quả các cuộc đối thoại nhân quyền. Chủ động phối hợp với các ngành chức năng như: Công an, Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, Quốc phòng, Ngoại giao,... trong công tác bảo đảm an ninh trong tôn giáo.

Chú trọng công tác đào tạo cán bộ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tranh thủ chức sắc, tín đồ các tôn giáo.

Tại địa phương, Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ đã giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo và công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ công tác tôn giáo. Cơ bản bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI ĐUA- KHEN THƯỞNG *(Chỉ bao gồm kết quả hoạt động chính - các nội dung chi tiết sẽ được báo cáo tại Hội nghị tổng kết về công tác quản lý nhà nước về công tác thi đua - khen thưởng)*

Bộ, ngành Nội vụ đã tham mưu cho Ban Cán sự đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 34/CT-TW ngày 7/4/2014 về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; trên cơ sở đó, đã tham mưu cho Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương ban hành Kế hoạch thực hiện và tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai Chỉ thị của Bộ Chính trị. Tập trung xây dựng và phối hợp với các bộ được phân công xây dựng các nghị định triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng: Đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương, mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng; phối hợp với các bộ liên quan xây dựng trình Chính phủ ban hành các nghị định quy định đối tượng, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ xét, phong tặng Danh hiệu vinh dự nhà nước: Nghệ sĩ, Nghệ nhân, Thầy thuốc, Nhà giáo (nhân dân, ưu tú); Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật và khoa học, công nghệ; ban hành Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012. Hướng dẫn khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; trình Thủ tướng Chính phủ Đề án tuyên truyền, phổ biến và Thi đua cùng các điển hình tiên tiến. Đã tiến hành tập huấn Luật Thi đua, khen thưởng sửa đổi và các văn bản hướng dẫn thi hành cho 1.465 cán bộ làm chuyên trách thi đua, khen thưởng các tỉnh, thành phố và huyện.

Đôn đốc các bộ, ngành, địa phương phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2014, đặc biệt là phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức Hội thảo khoa học, các hoạt động chào mừng, nhân kỷ niệm 66 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc - Ngày Truyền thống thi đua yêu nước (11/6/1948-11/6/2014).

Trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng hoặc đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng kịp thời nhiệm vụ chính trị, khen thưởng theo niên hạn, khen thưởng cán bộ có quá trình cống hiến và khen thưởng đối ngoại. Tập trung khen thưởng thành

tích kháng chiến và khen thưởng theo quy định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; phối hợp với các bộ liên quan ban hành Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10/10/2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, đến nay Chủ tịch nước đã có Quyết định phong tặng và truy tặng cho 33.862 Bà mẹ Việt Nam anh hùng; xét, phong tặng danh hiệu anh hùng; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch Tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước, nhân rộng gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực đời sống. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng theo đúng kế hoạch (15 bộ, ngành, địa phương); giải quyết và phối hợp giải quyết hàng trăm đơn, thư khiếu nại, hỏi về chế độ, chính sách liên quan công tác thi đua, khen thưởng...

Tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức hội nghị bàn giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của khối, cụm thi đua; chuẩn bị tổng kết năm 2014, triển khai nhiệm vụ năm 2015; hướng dẫn các cụm, khối thi đua chuẩn bị tổng kết năm 2014.

Tại các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và các địa phương, Vụ (phòng), Ban Thi đua - Khen thưởng đã thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu cho Bộ trưởng, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND cấp tỉnh chỉ đạo, thống nhất quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng. Tham mưu phát động các phong trào thi đua thiết thực, bám sát nhiệm vụ chính trị trọng tâm của bộ, ngành, địa phương; cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, phù hợp với tình hình thực tế và làm nhiệm vụ Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng. Phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tổ chức thực hiện chính sách khen thưởng của Đảng và Nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, nội dung thi đua, khen thưởng tại các bộ, ngành, địa phương.

IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN THƯ, LƯU TRỮ

Bộ Nội vụ đã tập trung xây dựng, ban hành 09 thông tư, thông tư liên tịch về công tác văn thư lưu trữ và đang khẩn trương hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền 03 đề án, 05 thông tư về lĩnh vực này; triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 11/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác sưu tầm, thẩm định, công bố, sử dụng tài liệu, bản đồ, ấn phẩm và khen thưởng đối với các cá nhân, tổ chức đã sưu tầm và hiến tặng tài liệu liên quan đến chủ quyền biển đảo Việt Nam.

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Lưu trữ và hướng dẫn, giải đáp các văn bản quy phạm pháp luật về văn thư, lưu trữ cho 40 cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tăng cường phát huy giá trị tài liệu lưu trữ tại các Trung tâm Lưu trữ quốc gia thông qua các hoạt động: Tổ chức các triển

lãm, giới thiệu, trưng bày tài liệu lưu trữ, biên soạn sách, Hội nghị toàn thể Chi nhánh Khu vực Đông Nam Á thuộc Hội đồng Lưu trữ quốc tế (SARBICA), Hội thảo quốc tế nâng cao hình ảnh Việt Nam qua Di sản tư liệu đã được UNESCO công nhận... Công tác sưu tầm tài liệu quý hiếm của xã hội, gia đình dòng họ và cá nhân tiếp tục được phát huy.

Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực văn thư, lưu trữ được tăng cường, trong năm 2014, đã tiến hành kiểm tra việc về thực hiện các quy định về lĩnh vực văn thư, lưu trữ tại 13 cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực Trung ương, thông qua đó để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về văn thư lưu trữ phù hợp với tình hình thực tế ở các cơ quan Trung ương và địa phương.

Các Sở Nội vụ cơ bản bảo đảm công tác hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan hành chính, tổ chức sự nghiệp cơ bản bảo đảm công tác hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan hành chính, tổ chức sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn chấp hành các chế độ, quy định pháp luật về văn thư, lưu trữ; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ về thu thập, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng tài liệu lưu trữ đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn và Trung tâm Lưu trữ tỉnh; thẩm định, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt “Danh mục nguồn và thành phần tài liệu thuộc diện nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh”; thẩm tra “Danh mục tài liệu hết giá trị” của Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh và của các cơ quan, đơn vị thuộc Danh mục nguồn nộp lưu vào Lưu trữ cấp tỉnh.

V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỘI, CÔNG TÁC THANH NIÊN, CÁN BỘ NỮ, PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC NGÀNH VÀ CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Quản lý hội và tổ chức phi chính phủ

Bộ Nội vụ đã tập trung hoàn thiện, tham mưu cho Ban Cán sự đảng Chính phủ báo cáo Bộ Chính trị thông qua và ban hành Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 về hội quần chúng. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đã khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP để trình Chính phủ xem xét ban hành, đồng thời chủ động xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn thi hành để ban hành ngay sau khi Nghị định được Chính phủ thông qua.

Đã ban hành Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 sửa đổi Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 quy định chi tiết thực hiện Nghị định số 45/2010/NĐ-CP về tổ chức hoạt động và quản lý hội; đang tích cực xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 08/2014/TT-BNV ngày 19/9/2014 của Bộ Nội vụ quy định về Ban Công tác người cao tuổi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ban Công tác người cao tuổi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Công tác quản lý hội và tổ chức phi chính phủ được thực hiện theo đúng pháp luật. Việc xem xét cho phép thành lập mới và phê duyệt điều lệ của các hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục, đồng thời tạo điều kiện để các tổ chức này hoạt động có hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Công tác kiểm tra về tổ chức, hoạt động của các hội được quan tâm; chủ động tham gia ý kiến với các cơ quan chức năng cấp giấy phép lập văn phòng đại diện, gia hạn hoạt động văn phòng đại diện các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

2. Quản lý nhà nước về công tác thanh niên

Tiếp tục đôn đốc các bộ, ngành và địa phương thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của bộ, ngành và địa phương. Trong đó, tập trung nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2011 - 2020; tiếp tục triển khai Dự án thí điểm tuyển chọn 600 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch xã thuộc 64 huyện nghèo. Trên cơ sở kết quả giai đoạn I của Dự án, Bộ Nội vụ đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc nhân rộng mô hình tạo nguồn trí thức trẻ, ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND xã đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hướng dẫn các tỉnh có huyện nghèo thực hiện quy hoạch, bố trí, sử dụng đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã trong quá trình công tác và sau khi hoàn thành nhiệm vụ; hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã hàng năm; tổ chức cho các đội viên Dự án đi giao lưu, học tập kinh nghiệm xóa đói, giảm nghèo tại Hàn Quốc; Bộ Nội vụ đã trình Bộ Chính trị thông qua và ban hành Kết luận số 86-KL/TW ngày 24/01/2014, trên cơ sở đó, đã trình Chính phủ xem xét, phê duyệt Nghị quyết phê duyệt Đề án thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, các nhà khoa học trẻ giai đoạn 2014 - 2020; hoàn thành việc tuyển chọn 500 đội viên của Đề án tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 ngay trong năm 2014 (vượt tiến độ 1 năm so với yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ); trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 22/4/2014 phê duyệt Đề án Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức trẻ ở xã và ban hành kế hoạch triển khai Đề án; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả 3 năm thực hiện Đề án tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên theo kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 327-TB/TW ngày 16/4/2010; kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên năm 2013. Triển khai xây dựng Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên 2005 (tổ chức Hội nghị tham vấn thanh niên về sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên năm 2005; báo cáo Chính phủ về một số định hướng xây dựng Dự án Luật sửa đổi Luật Thanh niên năm 2005); Đề án Chính sách đối với hoạt động tình nguyện của thanh niên; Đề án Bộ chỉ số đánh giá sự phát triển của thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Đề án Cơ sở dữ liệu quốc gia về thanh, thiếu niên, công tác thanh niên phục vụ công tác nghiên cứu và hoạch định chính sách đối với thanh niên.

Tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện Nghị định số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong; Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến. Ban hành Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với các đơn vị chưa được xác định phiên hiệu.

Phối hợp với, Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội và các bộ, ngành liên quan tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên ở một số bộ và địa phương.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các bộ, ngành, địa phương đã chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; tổ chức triển khai Chiến lược, chương trình phát triển thanh niên; triển khai các chính sách, pháp luật đối với thanh niên; tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cựu thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến,... theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

3. Về công tác pháp chế

- Công tác pháp chế được tăng cường, việc xây dựng chương trình pháp luật được thực hiện thường xuyên, đã ban hành Quyết định số 228/QĐ-BNV ngày 17/3/2014 về Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2014 của Bộ. Việc phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức được triển khai liên tục, đã tổ chức Hội nghị phổ biến, triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, khen thưởng và nhiều văn bản có tính thời sự khác. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên, đã ban hành Quyết định số 1182/QĐ-BNV ngày 19/11/2014 công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đến hết ngày 31/12/2013 qua đó đã kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, không còn phù hợp hoặc có vi phạm về nội dung, thẩm quyền ban hành trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ, ngành Nội vụ. Đã tiến hành kiểm tra 671 văn bản do 21 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành gửi đến Bộ Nội vụ, qua kiểm tra đã phát hiện 21/21 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có văn bản có dấu hiệu vi phạm về nội dung, hình thức, kỹ thuật trình bày văn bản; đã tiến hành tự kiểm tra đối với 18 Thông tư, 12 Thông tư liên tịch do Bộ Nội vụ ban hành theo thẩm quyền hoặc liên tịch với các bộ ban hành năm 2013 và 2014, qua tự kiểm tra, phát hiện 02 văn bản có dấu hiệu trái pháp luật. Công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực nội vụ được thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Công tác hợp nhất, pháp điển văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng theo kế hoạch, ngày 26/3/2014 đã ban hành Quyết định số 250/QĐ-BNV về Danh mục Chương

trình hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật năm 2014 của Bộ Nội vụ, thực hiện việc hợp nhất 08 nghị định, đến nay việc thực hiện hợp nhất đã hoàn thành; đang tiến hành xây dựng kế hoạch pháp điển văn bản quy phạm pháp luật của Bộ.

- Công tác kiểm soát thủ tục hành chính đảm bảo đúng kế hoạch năm 2014. Thủ tục hành chính (TTHC) thường xuyên được rà soát, đơn giản hóa theo hướng tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo tập trung đẩy mạnh cải cách TTHC trên các lĩnh vực trọng tâm như: Đất đai, đầu tư, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, đăng ký kinh doanh, xây dựng... góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư. Đến nay, đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để đơn giản hóa 4.169 TTHC trên tổng số 4.712 TTHC đã được Chính phủ phê duyệt tại 25 nghị quyết chuyên đề (đạt tỷ lệ 89,5%).

Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các TTHC thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của mình, nhất là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Công tác kiểm soát TTHC được tăng cường bảo đảm các TTHC được kiểm soát chặt chẽ từ việc ban hành đến tổ chức thực hiện. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với cải cách TTHC đã được các bộ, ngành, địa phương quan tâm thực hiện, ngày càng đi vào chiều sâu với việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị hiện đại, mở rộng hình thức cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008... để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công theo hướng công khai, minh bạch, giảm chi phí, phiền hà, góp phần chống tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, công chức khi thực thi công vụ. Đến nay, hầu hết các địa phương trong cả nước đã triển khai mô hình một cửa hiện đại tại UBND cấp huyện; Quảng Ninh đang thí điểm tổ chức các Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện; Bình Dương, Đà Nẵng đã tổ chức các Khu hành chính tập trung để giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa tập trung. Qua đánh giá ban đầu, các mô hình này đã tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức khi đến giao dịch với cơ quan hành chính, nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm của đội ngũ công chức và chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính.

4. Công tác quy hoạch nguồn nhân lực, cán bộ nữ, bình đẳng giới, công tác dân vận, dân chủ ở cơ sở và phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội

Trình Ban Bí thư Đề án Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua dân vận khéo; trình Chính phủ ban hành Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 14/10/2014 quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; trình Chính phủ dự thảo Nghị định hướng dẫn một số nội dung về quy hoạch và tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức nữ trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước; xây dựng báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ quy định trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước; hướng

dẫn các bộ, ngành, địa phương báo cáo các số liệu về công tác cán bộ nữ theo Quyết định số 56/2011/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia; xây dựng Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về nghiên cứu sự cần thiết ban hành Pháp lệnh xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp; trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 71/1998/NĐ-CP của Chính phủ về ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động ở cơ quan; trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 79-KL/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ chuẩn bị văn bản góp ý của Chính phủ đối với dự án Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi); hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổng kết Pháp lệnh Cựu chiến binh; tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực ngành Nội vụ; tham gia thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói giảm nghèo.

5. Về hoạt động khoa học, thông tin và hợp tác quốc tế

Hoạt động khoa học, công nghệ được triển khai đúng quy trình, thủ tục. Các kết quả của hoạt động khoa học đã phục vụ tốt cho việc tham mưu, hoạch định chính sách, cung cấp các luận cứ khoa học cho việc hoạch định, xây dựng các chế độ chính sách thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức trong ngành Nội vụ. Công tác kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học được tiến hành định kỳ, thường xuyên. Việc tổ chức nghiệm thu các đề tài, chuyên đề nghiên cứu khoa học được thực hiện theo đúng quy định; đã tổ chức nghiệm thu đạt kết quả tốt các đề tài khoa học cấp Bộ, cấp Nhà nước, các đề án, dự án.

Tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành; áp dụng các công cụ, phương pháp quản lý tiên tiến, hiện đại nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Cụ thể như: Xây dựng và đưa vào hoạt động Phần mềm quản lý và theo dõi, tổng hợp việc thực hiện trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội, kiến nghị cử tri; xây dựng và tổ chức khai trương, đưa vào hoạt động Trang thông tin điện tử của Ban Chỉ đạo Trung ương về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; triển khai Dự án Hội nghị truyền hình và giao ban trực tuyến của Bộ Nội vụ triển khai thi công và lắp đặt, sẵn sàng cho cuộc họp Hội nghị trực tuyến tại Hội trường lớn của Bộ, kết nối với 63 điểm cầu; xây dựng Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ trên cơ sở Trang Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ; triển khai thử nghiệm hệ thống bồi dưỡng trực tuyến e-learning cho cán bộ, công chức cấp xã; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về địa giới hành chính...

Bộ và các đơn vị trong Ngành đã tổ chức thực hiện tốt Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tổ chức họp báo định kỳ theo quy định để tuyên

truyền và cung cấp các thông tin về lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, của Ngành. Các Tạp chí của Bộ, ngành Nội vụ luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của Bộ, tuyên truyền đúng định hướng, có hiệu quả: Về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước; các kỳ họp Quốc hội khoá XIII, các kỳ họp của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các sự kiện lớn của đất nước, của ngành, của cơ quan. Đã dành thời lượng và số trang phù hợp để tuyên truyền về Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; về thực hiện Đề án thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường; Đề án 600 Phó Chủ tịch xã; công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ; về triển khai đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 về “đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”; về Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”...

Các hoạt động đối ngoại trong lĩnh vực công vụ có những bước phát triển tốt, ngày càng đi vào chiều sâu và đáp ứng kịp thời các yêu cầu công tác của ngành Nội vụ, đảm bảo các quy định về đối ngoại, an ninh, tài chính. Tổ chức Hội nghị thường niên của tổ chức hành chính khu vực miền Đông thế giới (EROPA) năm 2014 nhằm giới thiệu các thành tựu và kết quả về cải cách hành chính, cải cách công vụ, công chức của Việt Nam trong thời gian qua và trao đổi kinh nghiệm về quản lý công, hành chính công đạt kết quả tốt. Công tác theo dõi, quản lý các dự án được duy trì thực hiện. Các dự án của Bộ, của ngành Nội vụ đã hỗ trợ tốt cho các đơn vị chuyên môn, góp phần thực hiện công tác quản lý nhà nước của Bộ, của Ngành, đặc biệt trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và cải cách hành chính, cải cách công vụ, công chức.

6. Về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri

- Năm 2014, Bộ Nội vụ đã hoàn thành 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch. Trong đó đã triển khai 03 cuộc thanh tra về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; 04 cuộc thanh tra về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tiêu chuẩn ngạch công chức lãnh đạo, quản lý hồ sơ công chức và công tác văn thư, lưu trữ; 06 cuộc thanh tra về công tác thi đua, khen thưởng; 03 cuộc thanh tra về công tác tín ngưỡng, tôn giáo; 01 cuộc thanh tra về công tác phòng, chống tham nhũng; 04 cuộc kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra của Bộ Nội vụ về công tác bổ nhiệm công chức lãnh đạo và tiêu chuẩn ngạch công chức lãnh đạo, quản lý. Bên cạnh đó, Thanh tra Bộ đã hoàn thành cuộc thanh tra đột xuất về tuyển dụng công chức và quản lý biên chế công chức của Bộ Công Thương và Ban Tôn giáo Chính phủ đã hoàn thành cuộc thanh tra đột xuất về công tác tín ngưỡng, tôn giáo tại UBND tỉnh Phú Yên.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra năm 2014 đã phát hiện được nhiều vấn đề còn tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, công tác thi đua, khen thưởng, công tác tín ngưỡng tôn giáo... qua đó đề xuất các giải pháp kiến nghị nhằm hạn chế tiêu cực, nâng cao chất lượng quản lý và điều hành các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước, quản lý ngành của Bộ Nội vụ, góp phần thực hiện tốt những nhiệm vụ mà Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Tuy nhiên, với số lượng biên chế được giao còn hạn chế nên số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra trong năm 2014 vẫn còn ít, các cuộc thanh tra vẫn chủ yếu tập trung vào lĩnh vực

cán bộ, công chức, viên chức, chưa đáp ứng được yêu cầu tăng cường quản lý trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2015 của Bộ Nội vụ được phê duyệt đúng thời hạn theo hướng tăng số lượng các cuộc thanh tra chuyên ngành, tập trung vào thanh tra công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, quản lý biên chế, bổ nhiệm, số lượng cấp phó và tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, công tác thi đua, khen thưởng và công tác tín ngưỡng, tôn giáo. Thanh tra Bộ tiếp tục thực hiện tốt việc hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành Nội vụ đối với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Tôn giáo Chính phủ và Thanh tra Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong năm 2014 Bộ Nội vụ đã tiếp 481 lượt cán bộ, công chức, viên chức và công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Phòng tiếp dân của cơ quan Bộ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ. Tiếp nhận và xử lý 1.547 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức và công dân. Bộ Nội vụ đã tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Công dân được đón tiếp chu đáo, giải đáp các thắc mắc, hướng dẫn gửi đơn và giới thiệu đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý, giải quyết. Việc tiếp nhận, giải quyết và thụ lý đơn khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân về thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục giải quyết và tạo điều kiện để công dân thực hiện các quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định. Thụ lý giải quyết 01 đơn khiếu nại quyết định kỷ luật và 02 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền. Thông báo không thụ lý giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với 03 trường hợp thuộc thẩm quyền.

Nhận thức rõ vai trò của công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, đồng thời để triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp với các quy định mới của pháp luật, Bộ Nội vụ đã xây dựng Đề án Đổi mới công tác tiếp công dân tại Trụ sở Bộ Nội vụ theo quy định của Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành; Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Các giải pháp được đưa ra trong Đề án và Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW là những nhiệm vụ cần triển khai thực hiện trong năm 2015 và các năm tiếp theo nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội, kiến nghị, phản ánh của cử tri được thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, kịp thời và bảo đảm chất lượng. Từ đầu năm 2014 (Kỳ họp thứ 7, thứ 8 Quốc hội khóa XIII), đã tiếp nhận và trả lời 37/37 chất vấn của Đại biểu Quốc hội, 108/108 kiến nghị của cử tri. Các chất vấn, kiến nghị gửi đến, đều được Bộ Nội vụ nghiên cứu kỹ, trả lời đầy đủ, rõ ràng, đúng thời gian quy định.

Việc giải quyết chất vấn, kiến nghị được Bộ Nội vụ coi trọng, tập trung nghiên cứu, giải quyết, xử lý từng vấn đề để báo cáo, giải đáp, trả lời. Đồng thời,

ng nghiêm túc tiếp thu để nghiên cứu, giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết các trường hợp cụ thể, hoặc đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật và hoạt động quản lý nhà nước. Những chất vấn, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Bộ Nội vụ đều được giải quyết sớm. Đối với những chất vấn, kiến nghị liên quan nhiều cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương thì khi trả lời đã nêu rõ giải pháp và trách nhiệm của từng cơ quan. Đối với những chất vấn, kiến nghị về việc hoạch định chính sách được Bộ nghiêm túc tiếp thu và tổ chức nghiên cứu trong quá trình xây dựng và ban hành chính sách thuộc thẩm quyền của mình hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, thể hiện rõ trách nhiệm của Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ trước Đại biểu Quốc hội và cử tri, qua đó nhiều nội dung lớn, quan trọng trong hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật và cơ chế quản lý đã được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; nhiều vấn đề cụ thể, tồn tại qua nhiều nhiệm kỳ Quốc hội đã được giải quyết.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ và ngành Nội vụ đã luôn bám sát định hướng, quan điểm, đường lối; đổi mới phương pháp làm việc; nỗ lực, cố gắng để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Đối với những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đã chủ động báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của các cấp lãnh đạo để kịp thời tháo gỡ. Các chỉ đạo của Bộ Nội vụ theo thẩm quyền được giao đã được tiến hành một cách thiết thực, quyết liệt, hiệu quả, tạo ra chuyển biến tích cực trong ngành Nội vụ.

2. Công tác xây dựng thể chế, xây dựng văn bản, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có nhiều chuyển biến tích cực, mạnh mẽ, đạt được những kết quả và sản phẩm cụ thể, được Bộ Chính trị, Ban Bí thư đánh giá cao. Năm 2014, đã cơ bản hoàn thành việc xây dựng đề trình các đề án do Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao, cụ thể: 11/20 đề án đã được Bộ Chính trị, Ban Bí thư thông qua; 05 đề án đã trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư; 01 đề án đã trình Ban Cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chuẩn bị trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư; 02 đề án đã xây dựng dự thảo để trình Ban Cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Tích cực thực hiện và bảo đảm tiến độ, chất lượng các văn bản, đề án theo Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Đã trình 24/38 văn bản, đề án, trong đó 15/24 văn bản đã được ban hành; các văn bản khác đang trong quá trình thẩm định để trình Chính phủ. Những nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đột xuất, không nằm trong kế hoạch, chương trình công tác đều được khẩn trương triển khai.

3. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được thực hiện đồng bộ. Bộ và ngành Nội vụ đã tích cực rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ theo tinh thần thu gọn lại và hạn chế đến mức thấp nhất việc tăng thêm bộ máy tổ chức; cơ cấu, tổ chức bên trong của các bộ, cơ quan ngang bộ tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn, phù hợp hơn với chức năng, nhiệm vụ, tính chất hoạt động, yêu cầu, phạm vi và đối tượng quản lý, giảm bớt sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức; cơ cấu các cơ quan chuyên môn được tổ chức thống nhất ở cấp tỉnh, cấp huyện và cơ bản

giữ ổn định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cấp huyện; tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được giữ ổn định; khi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho phép thành lập tổ chức mới ở các bộ, ngành hoặc địa phương thì biên chế được điều chỉnh trong tổng biên chế đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong từng năm. Năm 2014, tổng biên chế không tăng so với năm 2013.

4. Cải cách chế độ công vụ, công chức tiếp tục được triển khai hầu hết trong các cơ quan, tổ chức của các bộ, ngành và địa phương. Bước đầu đạt được những kết quả quan trọng, được dư luận xã hội ủng hộ và đánh giá cao. Trong đó một số nội dung cải cách đã và đang được thực hiện như: Xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức; bổ sung và sửa đổi hệ thống tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức; tổ chức thi nâng ngạch công chức theo nguyên tắc cạnh tranh; tổ chức thí điểm thực hiện thi tuyển các chức danh lãnh đạo cấp tổng cục, cấp vụ, cấp sở, cấp phòng; ứng dụng công nghệ thông tin vào thi tuyển công chức; kỷ luật, kỷ cương từng bước được nâng lên, ...

Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức về cơ bản được tổ chức thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch và yêu cầu tiến độ đề ra. Đã bước đầu đổi mới chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, phù hợp với các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng. Việc đào tạo theo yêu cầu công việc được quan tâm nghiên cứu và thực hiện.

5. Lĩnh vực quản lý nhà nước về tôn giáo bảo đảm hiệu lực, hiệu quả; giải quyết kịp thời một số vụ, việc phức tạp liên quan đến tôn giáo; công tác đối ngoại tôn giáo đạt được nhiều kết quả quan trọng.

6. Lĩnh vực quản lý nhà nước về thi đua- khen thưởng tiếp tục được đổi mới, đi vào nền nếp; hệ thống thể chế thi đua khen thưởng đã được sửa đổi, triển khai thông qua việc xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi). Qua đó góp phần vào việc nâng cao hiệu quả công tác thi đua- khen thưởng.

7. Lĩnh vực văn thư, lưu trữ được bảo đảm và tăng cường, cơ bản quản lý, bảo quản an toàn và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia.

8. Công tác quản lý hội và tổ chức phi chính phủ chặt chẽ hơn; bộ máy làm công tác thanh niên được củng cố, đi vào nền nếp; công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường cả về số lượng cũng như lĩnh vực thanh tra góp phần chủ động phòng ngừa, phát hiện đấu tranh có hiệu quả với mọi hành vi tham nhũng; đã tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

9. Công tác trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội và kiến nghị của cử tri đã được Bộ, ngành Nội vụ thực hiện nghiêm túc; qua đó nhiều nội dung lớn, quan trọng được tiếp thu, thể chế hóa trong quá trình hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật và cơ chế quản lý; nhiều vấn đề cụ thể, tồn tại qua nhiều nhiệm kỳ Quốc hội, được các Đại biểu Quốc hội và cử tri cả nước đặc biệt quan tâm đã được tập trung giải quyết.

10. Vụ (ban) Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ và Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thực hiện tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo

Bộ, lãnh đạo UBND cấp tỉnh trong các lĩnh vực công tác của ngành; kịp thời nghiên cứu, đề xuất tham mưu triển khai các nội dung thuộc lĩnh vực công tác Nội vụ đảm bảo kịp thời, đúng các quy định hiện hành. Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ ở các đơn vị trực thuộc theo phân cấp và thẩm quyền được giao; các lĩnh vực công tác chuyên môn được triển khai khá đồng bộ, cơ bản đảm bảo tiến độ đề ra, hoàn thành các nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2014. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị được chú trọng, đảm bảo đúng quy chế làm việc; công tác điều hành quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các hoạt động đảm bảo đúng đường lối, chính sách, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Đời sống vật chất và tinh thần, điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được quan tâm; đội ngũ công chức, viên chức, người lao động đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, chủ động trong thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, tham gia nhiệt tình các hoạt động đoàn thể, các hoạt động xã hội; chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước và nội quy, quy chế của cơ quan.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2014, Bộ và ngành Nội vụ còn một số tồn tại, hạn chế sau:

1. Tiến độ xây dựng một số đề án, dự án; xây dựng thể chế, chính sách chưa kịp thời, chất lượng chưa cao. Vẫn còn văn bản xin lùi thời gian trình; tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo Chương trình, kế hoạch công tác của một số đơn vị trong ngành Nội vụ còn chậm.

2. Hoạt động cải cách hành chính tuy đã đạt được một số kết quả song vẫn chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Một số nội dung cải cách hành chính còn chậm, còn thiếu những giải pháp tương xứng, đủ tầm và đồng bộ: Công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính ở một số bộ, ngành và địa phương còn chưa thực sự quyết liệt; tuyên truyền cải cách hành chính chưa đạt hiệu quả như mong đợi; bộ máy quản lý hành chính nhà nước ở một số ngành chưa thực sự tinh gọn, ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động; việc phân cấp đã được thực hiện nhưng chưa đồng bộ, thiếu sự kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm.

3. Công tác quản lý công chức, viên chức đã có nhiều đổi mới nhưng còn chưa toàn diện và đồng bộ. Việc xác định vị trí việc làm còn gặp nhiều khó khăn, trong thực hiện còn có vướng mắc, lúng túng, đòi hỏi phải tiếp tục cố gắng và quyết tâm. Việc thanh tra, kiểm tra của Bộ, ngành Nội vụ cần tiếp tục được đẩy mạnh.

4. Công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức còn chưa phản ánh đúng mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, chưa phân định được rõ người làm việc tốt, tận tụy, trách nhiệm với người lười biếng, hạn chế về năng lực. Người đứng đầu ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hết thẩm quyền và trách nhiệm của mình trong đánh giá, phân loại công chức, viên chức.

5. Công tác tự kiểm tra, theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành còn chưa thường xuyên; trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo, thống kê của các bộ, ngành, địa phương chưa nghiêm.

Nội dung các báo cáo chủ yếu nêu thành tích, chưa đánh giá những tồn tại, hạn chế và đề xuất phương hướng giải quyết.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên là:

- Trong thực hiện chương trình công tác có nhiều nội dung mới, phức tạp, nhiệm vụ được giao đột xuất nhiều, yêu cầu gấp về thời gian, thiếu các dữ liệu thông tin cần thiết để chỉ đạo điều hành, hoạch định chính sách;

- Đời sống cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Ngành còn nhiều khó khăn, chậm được cải thiện;

- Năng lực tham mưu đề xuất, hoạch định chính sách của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu mới trong quản lý nhà nước để đề xuất với Chính phủ, với các bộ, ngành, địa phương những vấn đề có tầm chiến lược cũng như xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tổ chức thực hiện;

- Tính tự giác, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên chưa cao; hoạt động phối hợp công tác giữa các cơ quan, đơn vị trong Ngành và các cơ quan liên quan đôi khi còn hạn chế;

- Công tác thanh tra, kiểm tra chưa được tăng cường, phù hợp với yêu cầu thực tiễn; việc theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các văn bản đã được ban hành còn hạn chế; việc xử lý cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật có nơi chưa cương quyết, thiếu nghiêm khắc;

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm: Trách nhiệm cá nhân đối với tập thể, công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên.

Phần II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA NGÀNH NỘI VỤ NĂM 2015

I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về cải cách hành chính nhà nước

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính đảm bảo bộ máy công vụ hoạt động thống nhất, thông suốt, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân. Hoàn thiện nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ nhân dân, hoạt động thực sự có hiệu lực, hiệu quả.

Tập trung cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và môi trường thông thoáng cho phát triển sản xuất kinh doanh, quy định rõ thẩm quyền một cơ quan xử lý và chịu trách nhiệm đối với từng thủ tục hành chính. Bảo đảm nguyên tắc chỉ duy trì và ban hành những thủ tục hành chính thực sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và có chi phí tuân thủ thấp nhất.

Tăng cường công tác công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục hành chính. Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công, thúc đẩy nhanh việc áp dụng Chính phủ điện tử để giảm chi phí xã hội, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính.

Một số nhiệm vụ cụ thể:

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để tham mưu cho Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ trong việc lãnh đạo, chỉ đạo nhằm bảo đảm cải cách hành chính đạt được nhiều kết quả hơn nữa;

- Triển khai mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại cấp huyện; triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với cơ quan hành chính nhà nước; tập trung đẩy nhanh tiến độ công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2014, đồng thời nghiên cứu hoàn thiện phương pháp xác định chỉ số cải cách hành chính theo từng nội dung của cải cách hành chính;

- Đưa cải cách thủ tục hành chính trở thành hoạt động thường xuyên của các cơ quan hành chính nhà nước. Chú trọng đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp;

- Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, gây nhũng nhiễu, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của công chức làm nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính.

2. Về cải cách chế độ công vụ, công chức

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, trong đó đẩy nhanh việc xác định vị trí việc làm. Sớm hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, chức danh công chức, viên chức. Đổi mới quy trình, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác thi tuyển, thi nâng ngạch, đổi mới công tác đào tạo bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức. Tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật có liên quan, trước hết là các quy định về cấp phó, chức danh “hàm”.

Một số nhiệm vụ cụ thể:

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về quản lý công chức, viên chức;

- Hoàn thành đúng kế hoạch, việc xác định vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị (kể cả việc thẩm định và phê duyệt);

- Hoàn thành hệ thống các tiêu chuẩn, chức danh ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và chức danh lãnh đạo, quản lý;

- Triển khai tổ chức thí điểm chế độ tập sự lãnh đạo, quản lý; thí điểm việc đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo, quản lý; thí điểm thực hiện chế độ công chức hợp đồng sau khi Đề án thí điểm tập sự lãnh đạo, quản lý; Đề án đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo cấp vụ, cấp sở, cấp phòng thuộc vụ, cấp phòng thuộc Sở; Đề án thí điểm thực hiện chế độ công chức hợp đồng sau khi được Bộ Chính trị và cấp có thẩm quyền thông qua;

- Hoàn thiện văn bản pháp luật về văn hóa công sở và triển khai thực hiện sau khi Đề án văn hóa công sở được cấp có thẩm quyền thông qua;

- Quản lý chặt chẽ số lượng cấp phó trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định của pháp luật; nghiên cứu quy định tiêu chuẩn, điều kiện về bổ nhiệm “hàm” trong một số cơ quan, tổ chức;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động của ngành Nội vụ thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng. Xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ, nhất là trong các hoạt động quy hoạch, tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức;

- Hoàn thành việc xây dựng ngân hàng các câu hỏi thi tuyển, thi nâng ngạch công chức. Quy định việc áp dụng hình thức thi trên máy tính với thi viết và phỏng vấn trong công tác thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, đối với các bộ, ngành và một số địa phương;

- Sử dụng thống nhất phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi toàn quốc;

- Thực hiện nghiêm túc việc phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Giữ gìn và bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính và đạo đức công vụ để góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, trình độ, có phẩm chất đạo đức, nhiệt tình trong công việc và có tinh thần, thái độ hết lòng, hết sức phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân.

3. Về tổ chức bộ máy và biên chế

Tập trung hoàn thiện Dự án Luật Tổ chức Chính phủ, Dự án Luật Chính quyền địa phương để tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIII; chú trọng hoàn thiện thể chế, pháp luật, chính sách để triển khai quản lý nhà nước trong lĩnh vực Nội vụ một cách đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của nhà nước pháp quyền XHCN, phù hợp với tiến trình đổi mới của đất nước và hội nhập quốc tế.

Khẩn trương rà soát tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước, sớm xây dựng và triển khai các quy định về đổi mới tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế năm 2015 và các năm tiếp theo theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Một số nhiệm vụ cụ thể:

- Tham mưu cho Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ thực hiện Đề án tinh giản biên chế sau khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện quản lý biên chế theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 Khóa XI;

- Phối hợp với Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, khẩn trương tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khóa XIII để hoàn thiện Dự án Luật Tổ chức Chính phủ báo cáo Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIII;

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sau khi được Chính phủ ban hành;

- Ban hành Thông tư hướng dẫn Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về Chính sách tinh giản biên chế; tổ chức Hội nghị tập huấn và triển khai thực hiện tinh giản biên chế theo quy định;

- Tiếp tục thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Tổng cục và tương đương; ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp của các bộ, cơ quan ngang bộ;

- Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành có liên quan ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

4. Về tổ chức chính quyền địa phương

Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước đối với chính quyền các cấp. Nghiên cứu tham mưu để Chính phủ ban hành và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, chú trọng tới các trường hợp là người dân tộc thiểu số và những vùng đặc biệt khó khăn. Thực hiện tốt công tác quản lý hành chính nhà nước về địa giới hành chính, giải quyết triệt để các tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính.

Một số nhiệm vụ cụ thể:

- Hoàn thiện và sẵn sàng báo cáo Bộ Chính trị về Đề án một số vấn đề về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và chính sách đối với cán bộ xã, phường, thị trấn theo chỉ đạo của Ban Cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

- Phối hợp với Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, khẩn trương tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khóa XIII để hoàn thiện Dự án Luật Tổ chức Chính quyền địa phương báo cáo Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIII;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án “Hoàn thiện hiện đại hoá hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính” theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tổ chức thực hiện tốt việc giải quyết tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính.

5. Về chính sách tiền lương

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong doanh nghiệp theo Kết luận số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI về “Một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020” để trình cấp có thẩm quyền vào thời điểm thích hợp.

- Phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất với cấp có thẩm quyền điều chỉnh tăng lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang từ năm 2016 và các năm tiếp theo gắn với tinh giản biên chế, cải cách hành

chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, đổi mới cơ chế đối với khu vực sự nghiệp công lập phù hợp tình hình kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách nhà nước.

6. Về công tác tôn giáo

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, chức năng quản lý trong lĩnh vực Tôn giáo. Chú ý thực hiện tốt chính sách tôn giáo, bảo đảm cho đồng bào các tôn giáo đoàn kết, gắn bó, sống “tốt đời, đẹp đạo”, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Một số nhiệm vụ cụ thể:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo theo các quy định của pháp luật; chủ động nắm diễn biến các hoạt động tôn giáo và tổ chức quản lý đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về tôn giáo;

- Tập trung hoàn thiện dự án Luật Tín ngưỡng, tôn giáo trình cấp có thẩm quyền, bảo đảm tiến độ, chất lượng; báo cáo Bộ Chính trị Đề án Tăng cường vận động, đoàn kết các tôn giáo và chính sách tổng thể về tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta. Tập trung giải quyết tận gốc một số vấn đề an ninh tôn giáo;

Chuẩn bị tốt các bước tổ chức Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 01/2005/CT-TTg ngày 4/2/2005 của Thủ tướng Chính phủ về một số công tác đối với đạo Tin lành; Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá IX) về công tác tôn giáo;

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước về tôn giáo và kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo;

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tôn giáo; tiếp tục củng cố, kiện tổ chức bộ máy, cán bộ; làm tốt công tác đối ngoại về tôn giáo.

7. Về công tác thi đua khen thưởng

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, chức năng quản lý trong lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng. Đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2015 và kế hoạch 5 năm 2011- 2015. Cụ thể:

Tiếp tục tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các nghị định, thông tư hướng dẫn Luật; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước chào mừng các ngày lễ lớn và chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước các cấp và tham mưu với Đảng, nhà nước tổ chức Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX; hoàn thành việc giải quyết kịp thời khen thưởng thành tích kháng chiến và truy tặng, phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

8. Về công tác văn thư lưu trữ

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, chức năng quản lý trong lĩnh vực Văn thư- Lưu trữ. Nâng cao hiệu quả của công tác Văn thư - Lưu trữ trong việc điều hành, quản lý hành chính, xây dựng chế độ chính sách và nhất là trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Cụ thể:

- Tập trung làm tốt công tác hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về thu thập, bổ sung, chỉnh lý, bảo quản an toàn và tổ chức khai thác sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ quốc gia. Thực hiện tốt việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị lưu trữ thực hiện nghiêm công tác bảo mật đối với các tài liệu lưu trữ, đảm bảo khai thác hiệu quả, an toàn, an ninh thông tin. Tuyên truyền, phổ biến Luật Lưu trữ, các văn bản quy phạm pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ.

- Tập trung thực hiện Quyết định 1874/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hỗ trợ xây dựng kho lưu trữ chuyên dụng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chủ động đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

9. Các nhiệm vụ khác

- Tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hội và tổ chức phi chính phủ; nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế phù hợp với thực tiễn, theo Hiến pháp và pháp luật; đảm bảo các hội hoạt động tuân thủ pháp luật, theo đúng tôn chỉ, mục đích.

- Xây dựng, tổ chức triển khai Chiến lược, chương trình, đề án, dự án, chính sách pháp luật về thanh niên và công tác thanh niên; tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 86-KL/TW ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, các nhà khoa học trẻ; thực hiện chế độ, chính sách đối với cựu thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

- Tổ chức triển khai chương trình, đề án, chính sách pháp luật về công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới; công tác dân vận, dân chủ...

- Tiếp tục triển khai quy hoạch phát triển nhân lực ngành Nội vụ đến năm 2020.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức; nghiên cứu việc lựa chọn những cơ sở đào tạo có uy tín để mở rộng hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; nghiên cứu việc mời giảng viên nước ngoài đến Việt Nam giảng dạy các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

- Thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học, công nghệ vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Nội vụ.

- Tăng cường và đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, đặc biệt trong lĩnh vực tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện tổ chức bộ máy và chỉ tiêu biên chế được giao, quản lý số lượng cấp phó.... Chủ động phòng ngừa, phát hiện đấu tranh có hiệu quả với mọi hành vi tham nhũng; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐỐI VỚI VỤ (BAN) TỔ CHỨC CÁN BỘ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ VÀ SỞ NỘI VỤ CÁC ĐỊA PHƯƠNG

1 Đối với các Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ của các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ.

- Phối hợp với Bộ Nội vụ tham gia hoàn thiện Dự án Luật Tổ chức Chính phủ. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý biên chế, về tinh giản biên chế.

- Chú trọng xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, căn cứ vào các quy định của pháp luật, tham mưu với lãnh đạo các bộ, ngành để cụ thể hóa các quy định về công tác đánh giá phù hợp với tính chất, đặc điểm của ngành và nêu cao trách nhiệm người đứng đầu.

- Triển khai kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch cải cách công vụ, công chức năm 2015 của bộ, ngành mình. Tập trung vào thủ tục hành chính, xác định danh mục vị trí việc làm, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức chuyên ngành, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ và ứng dụng công nghệ tin học vào thi tuyển, thi nâng ngạch công chức.

- Tham mưu với lãnh đạo bộ, ngành xây dựng và triển khai việc quản lý và phát triển nguồn nhân lực của bộ, ngành; chú ý công tác báo cáo thống kê và thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực. Qua đó nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức trong bộ, ngành.

- Tham mưu với lãnh đạo bộ, ngành và phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh triển khai thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp với Bộ Nội vụ để tổ chức phổ biến, triển khai và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo lĩnh vực và chuyên sâu trong bộ, ngành sau khi ban hành, chú ý theo dõi việc thực hiện, đảm bảo văn bản đi vào cuộc sống.

- Tổ chức tự thanh tra, kiểm tra hoạt động của các tổ chức, đơn vị đã được phân cấp hoặc uỷ quyền trong quản lý công chức, viên chức.

2. Đối với Sở Nội vụ các địa phương

- Làm tốt công tác tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương xây dựng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2015, đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ tất cả các lĩnh vực; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại UBND cấp huyện gắn với rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính hiện hành, loại bỏ những thủ tục không hợp lý.

- Tập trung xác định vị trí việc làm, thực hiện nghiêm túc quản lý biên chế và chính sách tinh giản biên chế - không tăng biên chế từ nay đến năm 2016. Giúp UBND tỉnh sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí biên chế trong các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện tốt cải cách chế độ công vụ, công chức, tập trung vào việc xác định danh mục vị trí việc làm, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ và ứng dụng công nghệ tin học vào thi tuyển, thi nâng ngạch công chức.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng và triển khai việc quản lý và phát triển nguồn nhân lực của địa phương; chú ý công tác báo cáo thống kê và thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực. Qua đó nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức ở địa phương.

Phối hợp với Bộ Nội vụ:

- Tham gia hoàn thiện Dự án Luật Tổ chức Chính quyền địa phương;
- Nghiên cứu đề xuất giải quyết các tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính một cách hiệu quả, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án hoàn thiện hiện đại hoá hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính;
- Tiếp tục thực hiện tốt việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;
- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ, thanh niên tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, góp phần thực hiện tốt các nội dung quản lý nhà nước của ngành Nội vụ.
- Tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành Nội vụ đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Sở Nội vụ, đặc biệt trong các lĩnh vực tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; quản lý bộ máy, biên chế, số lượng cấp phó. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm 2015, toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Nội vụ cần nỗ lực phấn đấu, cố gắng vượt qua khó khăn, thách thức để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm 2015. Để đạt được mục tiêu đề ra, Bộ và ngành Nội vụ xác định một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Các cơ quan, đơn vị trong Bộ Nội vụ, trong ngành Nội vụ tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng một cách toàn diện, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, từ chính trị, tư tưởng đến tổ chức; đánh giá, phân loại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhân viên, người lao động; từ công tác kiểm tra, giám sát đến công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật theo đúng quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng, phát triển tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Cựu Chiến binh vững mạnh, cùng Đảng ủy, Lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên.

2. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành Nội vụ cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Mỗi người lao động trong ngành Nội vụ thực sự trở thành những “công bộc” của dân, thực hiện “cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”, suốt đời tận tụy “phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong toàn Ngành khẩn trương tổ chức rà soát, xây dựng Chương trình công tác năm 2015, đảm bảo bao quát tất cả các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ, trong đó, cần nhấn mạnh một số lĩnh vực trọng tâm; trên cơ sở đó, phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng vị trí công tác, từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ, kết quả công việc.

3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong ngành tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới phương pháp lãnh đạo, điều hành; chỉ đạo tăng cường hơn nữa mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị trong ngành; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học, công nghệ và thông tin vào các lĩnh vực công tác, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, tiết kiệm chi phí hành chính; chỉ đạo quyết liệt công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản để tiếp tục hoàn thiện, đưa các quy định pháp luật vào cuộc sống.

4. Tập trung triển khai Cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức. Hoàn thành xong việc xác định vị trí việc làm để làm cơ sở quản lý biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, làm cơ sở đánh giá việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới cơ chế quản lý công chức, viên chức.

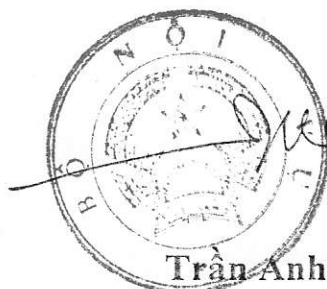
5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và trong hoạt động công vụ. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật và thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực; xây dựng cơ chế phòng ngừa hiệu quả; thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình thực thi công vụ, trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu.

6. Các cơ quan báo chí của ngành bám sát các chủ trương, chính sách, sự kiện và các nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Nội vụ để tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, định hướng dư luận, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên của các cơ quan, đơn vị trong ngành tổ chức các hoạt động có chiều sâu để khích lệ, động viên tinh thần cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./. *dat*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- Vụ (Ban) TCCB các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, VP(PTHTK).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Anh Tuấn